

Số: 2404/QĐ-UBND

Lý Sơn, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng
Công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh
Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 về việc ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định về phân cấp quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Lý Sơn khóa VII thông qua tại kỳ họp thứ 5 ngày 22/11/2021 về việc Chủ trương đầu tư dự án: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn: số 2160/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phân bổ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách huyện năm 2022; số 1040/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát và dự toán khảo sát công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường; số 1078/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 về việc chỉ định thầu tư vấn khảo sát và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường; số 1300/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát và dự toán chuẩn bị đầu tư, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường; số 1041a/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và giá các gói thầu chuẩn bị đầu tư thuộc công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn tại Tờ trình số 140/TTr-BQLDA ngày 26/8/2022 về việc xin thẩm định và phê duyệt BCKTKT công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường và đề xuất của Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn tại Công văn số 286/PKT ngày 13/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường; với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh; Hạng mục: Dãy lớp học 04 phòng và Hội trường

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Lý Sơn

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư

4.1 Mục tiêu đầu tư: Góp phần đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập; mặt khác hoàn thiện các tiêu chí để giữ và nâng mức chuẩn cấp quốc gia.

4.2. Quy mô đầu tư

a. Yêu cầu về cảnh quan: Màu sắc chung cho công trình cần hài hòa với các khối nhà hiện có, phù hợp với tổng thể công trình Trường TH số 1 An Vĩnh.

b. Yêu cầu về kiến trúc công trình:

- Tổng diện tích xây dựng 299,92m², tổng diện tích sàn 599,84m², mặt bằng thiết kế khối hình chữ nhật (32,6x9,2)m; Hành lang bên rộng 2,4m; Tường xây gạch block 6 lỗ không nung (75x115x175)mm; Mái bằng BTCT trên lợp tole AZ100 dày 0,45mm, xà gồ thép mạ kẽm; bậc cấp hoàn thiện đá granite; Nền lát gạch granite (600x600)mm, khu vệ sinh lát gạch ceramic (300x300)mm chống trượt, tường khu vệ sinh ốp gạch ceramic (300x600)mm, cao 1,8m; Cửa đi, cửa sổ kính khung nhôm cao cấp, kính dày 8mm cường lực, song Inox hộp bảo vệ cửa sổ; toàn nhà hoàn thiện bả mna tíc, sơn nước; Sân đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 150mm; Mương thu nước ngoài nhà tự thấm: thành mương đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 150mm, đan BTCT mác 250, đáy đất tự nhiên.

- Giải pháp mặt đứng công trình: Mặt đứng cân đối hình thức gọn nhẹ, đơn giản phù hợp với trường học.

c. Giải pháp kết cấu:

- Kết cấu móng cột bê tông cốt thép chịu lực, tường xây gạch không nung bao che. Móng trụ thiết kế móng băng một phương BTCT, móng tường xây đá chẻ.

- Các kết cấu BTCT sử dụng bê tông đá 1x2 mác 250 đổ tại chỗ theo TCVN 9346:2012.

- Thép có đường kính $\leq \text{Ø}10$ dùng thép CB240-T, Ra > 2250kg/cm².

- Thép có đường kính > $\text{Ø}10$ dùng thép CB-00-V, Ra > 3500kg/cm².

- Các vật liệu như cát, sắt thép... phải làm sạch trước khi thi công.

- Gạch xây: Dùng gạch không nung, cường độ lớn hơn mác 75; đá chẻ đảm bảo đúng qui cách.

d. Giải pháp về hệ thống chiếu sáng, thiết bị điện và chống sét đánh thẳng:

- Nguồn cấp điện cho công trình được đấu nối từ mạng lưới điện hiện có của nhà trường; công suất đặt tính 11,6kw; dây nguồn cấp dùng dây CXV 2x10mm².

- Đối với cấp điện cho công trình được thiết kế chiếu sáng theo qui định trong tiêu chuẩn hiện hành TCVN 9206:2012; TCVN 9207:2012. Các phòng đặt bản điện, tủ điện ở từng tầng nhà cần bố trí theo trục thẳng đứng. Toàn bộ bóng đèn sử dụng bóng Led.

- Chống sét: Sử dụng kim thu sét hiện đại; thoát sét sử dụng thép tròn D10, D16, cọc tiếp địa sử dụng cọc thép L63x63x5mm, dài 2,4m.

e. Hệ thống cấp, thoát nước:

- Nguồn nước cấp cho hạng mục công trình được lấy từ giếng khoan trong khuôn viên công trình, đường ống cấp nước chính sử dụng ống nhựa PPR D32, đường ống cấp nước bên trong sử dụng ống nhựa PP-R, đường ống thoát nước bên trong sử dụng ống nhựa uPVC, bồn nước 1,5m³ đặt trên sàn mái.

- Nước mưa từ mái được thu bởi sê nô, dẫn xuống bằng ống nhựa PVC Ø90

mm và xả vào mương thu nước ngoài nhà tự thấm;

f. Hệ thống thông gió:

- Khi thiết kế thông gió, điều hòa không khí cần triệt để tận dụng thông gió tự nhiên và tuân theo các quy định trong tiêu chuẩn TCVN 5687: 2010;

- Phòng họp sử dụng quạt treo tường và máy điều hòa không khí treo tường.

g. Yêu cầu về phòng cháy chữa cháy:

Khi thiết kế phòng chống cháy phải tuân theo các quy định trong tiêu chuẩn TCVN 2622:1995; đảm bảo khoảng cách thoát nạn xa nhất 25m và số lối thoát nạn tối thiểu 2 lối.

h. Yêu cầu về công tác hoàn thiện:

- Vật liệu hoàn thiện cần đảm bảo yêu cầu về độ bền, không gây nguy hiểm, độc hại, dễ làm sạch, hạn chế sự mòn trong môi trường biển, không bị biến dạng, đảm bảo yêu cầu mỹ thuật và phù hợp với điều kiện khí hậu. Có biện pháp phòng chống mối mọt cho công trình.

- Giải pháp thiết kế phần mái phải đảm bảo yêu cầu chống nóng, chống ồn, chống thấm, chống ăn mòn, chống mưa hắt và chịu được gió bão. Khi sử dụng tấm lợp cho các khu vực ở đô thị, nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng ven biển, vùng có gió bão và lốc xoáy, phải tuân theo các yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu thiết kế và hướng dẫn lắp đặt được quy định trong TCVN 8052-1 : 2009 và TCVN 8053:2009.

- Về giải pháp hoàn thiện:

+ Tường: Tường trong nhà và ngoài công trình đã bã matit, sơn nước màu sắc theo bản vẽ thiết kế.

+ Hệ thống cửa: Toàn bộ cửa đi và cửa sổ công trình được thiết kế cửa nhôm cao cấp, kính an toàn dày 8mm.

j. Giải pháp thi công: Thi công thủ công kết hợp với cơ giới ở mức thấp như: Sử dụng dàn giáo kim loại, máy vận thăng, máy đầm, máy trộn bê tông... Ngoài ra về tổ chức thi công cần phải che chắn, làm hành lang thi công, đảm bảo an toàn trong quá trình thi công xây lắp.

k. Giải pháp PCCC: Thiết kế kết hợp giải pháp kiến trúc đảm bảo thoát người khi có sự cố.

5. Đơn vị khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn và Thiết kế Thiên An

Chủ nhiệm lập thiết kế: Ông Phùng Quốc Bảo

6. Đơn vị thẩm tra TK-DT công trình: Công ty TNHH MTV thiết kế kiến trúc – xây dựng Không Gian Xanh

Chủ nhiệm thẩm tra: Ông Nguyễn Hữu Mai

7. Địa điểm xây dựng: Tại trường Tiểu học số 1 An Vĩnh, huyện Lý Sơn.

8. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

9. Số bước thiết kế: 1 bước.

10. Tổng mức đầu tư của dự án: 5.466.191.147 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	4.314.236.330 đồng
- Chi phí thiết bị	181.434.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	193.651.000 đồng
- Chi phí tư vấn xây dựng	460.404.000 đồng
- Chi phí khác	56.171.000 đồng
- Chi phí dự phòng	260.294.817 đồng

11. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2023

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

14. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không có.

15. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước:
Không có

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn có trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý kinh phí của công trình trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, sớm đưa công trình vào khai thác có hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện các kiến nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn huyện Lý Sơn tại Công văn số 286/PKT ngày 13/12/2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng nông thôn, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Lý Sơn, Kho Bạc nhà nước Lý Sơn; Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 1 An Vĩnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VPH: CVP, PCVP, CV(KT);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Hương